| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BẾN CÁT**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 234/2020/HS-ST
Ngày 20-11-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Huỳnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Kim Lý.

Bà Nguyễn Thị Thắm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 210/2020/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1994 tại Bình Phước; đăng ký thường trú: Khu phố NT, thị trấn LN, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn VT, sinh năm: 1960 và bà Lê Thị L, sinh năm 1963; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 19/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 30/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2019, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/6/2017; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020 đến ngày 27/7/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 35 phút ngày 19/6/2020, tại phía trước cây xăng ASD thuộc khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát

điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp cùng Công an phường TH kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Thị Thùy T có dấu hiệu nghi vấn nên lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra giấy tờ xe. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi vải cầm tay của T có một hộp giấy, trong hộp giấy có một nỏ thủy tinh (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá), tiếp tục kiểm tra phát hiện trong miệng của T đang ngậm 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng yêu cầu T lấy ra, T khai nhận là ma túy đá nên lực lượng Công an tiến hành bắt giữ T và niêm phong thu giữ vật chứng cùng 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter, màu đen vàng, biển số 79Z1 – 317.44.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thùy T khai nhận: Khoảng 00 giờ ngày 19/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy T hỏi mượn xe mô tô của bạn trai tên Dương Hoài Đ (sinh năm 1990, đăng ký thường trú: Thôn TSĐ, xã CTB, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa) đi công việc nhưng không nói Đ đi đâu. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Exciter, màu vàng đen, biển số 79Z1 – 317.44 đi từ phòng trọ 03, nhà trọ không tên thuộc khu phố B, phường TH, thị xã Bến Cát đến khu vực Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Bình Dương gặp người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy đá, người phụ nữ đưa cho T 01 bịch nylon hàn kín và 01 nỏ thủy tinh (bộ dụng cụ để sử dụng ma túy), T cất giấu bịch nylon hàn kín vào trong miệng, còn 01 nỏ thủy tinh bỏ vào bên trong một hộp giấy cất vào túi vải cầm tay đeo trên người, rồi điều khiểu xe về nhà trọ, khi về đến khu vực phía trước cây xăng ASD thuộc khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương T đứng chờ bạn (không rõ nhân thân lai lịch) thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra giấy tờ xe, nhưng T không cung cấp được nên lực lượng Công an mời T về trụ sở Công an phường TH làm việc.

Theo Kết luận giám định số 370/MT-PC09 ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1919 gam. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng 0,1666 gam.

Đối với xe mô tô biển số 79Z1 – 317.44 của Dương Hoài Đ đứng tên chủ sở hữu. Ngày 19/6/2020, T mượn xe mô tô biển số 79Z1 – 317.44 đi mua ma túy, anh Đ không biết nên ngày 30/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số 382 trao trả xe cho anh Đ.

Bản Cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 13/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Bản Cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 13/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm n, s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định và 01 nỏ thủy tinh.

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 35 phút ngày 19/6/2020 tại khu vực phía trước cây xăng ASD thuộc khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, Nguyễn Thị Thùy T có hành vi cất giấu trong miệng 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 370/MT-PC09 ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1919 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy bị cấm sản xuất, sử dụng, tàng trữ, vận chuyển và mua bán ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 73.

Hành vi cất giấu 0,1919 gam Methamphetamine của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Bản Cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 13/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo T với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma tuý mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang mang thai nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm n, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T có tiền án về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù theo Bản án số 30/2017/HSST ngày 19/4/2017, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Về mức hình phạt, xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng; nghĩ nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

- Kết quả điều tra xác định trọng lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 0,1919 gam, sau giám định còn lại 0,1666 gam. Cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả Cơ quan điều tra. Do đó cần tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại.

- Đối với 01 nỏ thủy tinh là vật dụng dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy cho T: Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

- Đối với xe mô tô biển số 79Z1 – 317.44 của Dương Hoài Đ đứng tên chủ sở hữu, T mượn xe đi mua ma túy anh Đ không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát trao trả xe cho anh Đ là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm n, s Khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020 đến ngày 27/7/2020.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín số 370/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,1666 gam Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 370/MT-PC09 ngày 25/6/2020) và 01 nỏ thủy tinh.

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/10/2020).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Huỳnh**